

Số: /BC-BQL

Sóc Trăng, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2023

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng

Theo Công văn số 535/SNV-TTr ngày 11/3/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo định kỳ cải cách hành chính đối với sở ngành trên địa bàn tỉnh. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2023, cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC):

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

Nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện công tác CCHC, Ban Quản lý các khu công nghiệp tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BQL ngày 05/01/2023 thực hiện cải cách hành chính năm 2023 và các kế hoạch khác có liên quan đến công tác CCHC¹. Bên cạnh đó, để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện công tác CCHC năm 2022 và cải thiện nâng cao chỉ số CCHC năm 2023, Thủ trưởng cơ quan đề nghị Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ khu công nghiệp trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp triển khai thực hiện một số nội dung để tiếp tục thực hiện nâng cao chỉ số cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2023 theo Thông báo số 11/TB-BQL ngày 19/7/2023 của Ban Quản lý.

¹ Các kế hoạch có liên quan đến công tác CCHC năm 2023: Kế hoạch số 02/KH-BQL ngày 11/01/2023 thực hiện công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch số 04/KH-BQL ngày 31/01/2023 theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý; Kế hoạch số 05/KH-BQL ngày 31/01/2023 rà soát, đánh giá TTHC; ban hành Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch số 07/KH-BQL ngày 14/02/2023 triển khai thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2023; Kế hoạch số 08/KH-BQL ngày 16/02/2023 duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch số 09/KH-BQL ngày 16/02/2023 tuyên truyền CCHC; Kế hoạch số 11/KH-BQL ngày 20/02/2023 kiểm tra công tác CCHC, công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch số 13/KH-BQL ngày 24/02/2023 thực hiện công tác pháp chế; Kế hoạch số 14/KH-BQL ngày 28/02/2023 kiểm tra doanh nghiệp KCN An Nghiệp về việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường và lao động; Kế hoạch số 18/KH-BQL ngày 15/3/2023 phân tích thực trạng và xác định rủi ro; Kế hoạch số 20/KH-BQL ngày 22/3/2023 tổ chức đánh giá nội bộ thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Kế hoạch số 21/KH-BQL ngày 05/4/2023 về ứng dụng công nghệ thông tin; Kế hoạch số 22/KH-BQL ngày 05/4/2023 duy trì, vận hành Cổng thông tin điện tử thành phần cơ quan; Kế hoạch số 24/KH-BQL ngày 14/4/2023 triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 22/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Sóc Trăng năm 2023 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 25/KH-BQL ngày 28/4/2023 về Chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 35/KH-BQL ngày 08/8/2023 về tham gia Hội thi CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2023,...

Đồng thời, triển khai quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động cơ quan tổ chức thực hiện nghiêm túc một số văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác CCHC như một số kế hoạch của UBND tỉnh Sóc Trăng về thực hiện CCHC, công tác kiểm soát TTHC, rà soát đánh giá TTHC, tuyên truyền và kiểm tra CCHC, thực hiện công tác pháp chế; Công văn số 18/UBND-TH ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tuyên truyền CCHC; Công văn số 87/UBND-TTHC ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về việc đôn đốc thực hiện và duy trì Chỉ số về công bố, công khai TTHC theo QĐ số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 22/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) tỉnh Sóc Trăng; Công văn số 1113/VP-TH ngày 09/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Công văn số 580/UBND-TH ngày 16/3/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai Kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ ba ngày 03 tháng 02 năm 2023; Công văn số 1770/VP-TTHC ngày 07/4/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ thống kê, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các Sở ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Công văn số 1233/UBND-TTHC ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh và Công văn số 3088/VP-TTHC ngày 12/6/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh về cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công tỉnh Sóc Trăng năm 2023; Văn bản số 1525/UBND-TTHC ngày 19/6/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện Công văn số 493/TTg-KSTT ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh; Văn bản số 1576/UBND-TH ngày 22/6/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc chấn chỉnh tình trạng trình UBND tỉnh xử lý công việc có thời hạn; Thông báo số 445-TB/VPTU ngày 18/7/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Sóc Trăng về việc thông báo ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị phân tích các Chỉ số CCHC, năng lực cạnh tranh, đo lường sự hài lòng của người dân, hiệu quả quản trị và hành chính công; Văn bản số 1888/UBND-TTHC ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về quán triệt triển khai thực hiện Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; Văn bản số 1936/UBND-TH ngày 25/7/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; Văn bản số 1977/UBND-TTHC ngày 27/7/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc kết nối, tích hợp, khai thác tài liệu điện tử trên Cổng DVCQG; Công văn số 4309/VP-TTHC ngày 04/8/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Sóc Trăng về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Công văn số 4453/VP-TTHC ngày 10/8/2023 của Văn phòng UBND tỉnh

Sóc Trăng về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đề tập trung tham mưu, kiến nghị cắt giảm các TTHC không cần thiết, không hợp lý để tạo đột phá mạnh mẽ hơn nữa trong công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Văn bản số 2181/UBND-TTHC ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc tập trung nâng cao hiệu quả công tác CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Văn bản số 2182/UBND-TTHC ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc đẩy mạnh cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Ngoài ra, triển khai đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động cơ quan tham gia theo dõi, quan tâm đến Kênh truyền thông của Bộ Nội vụ trên mạng xã hội Zalo và truy cập trực tiếp đến chuyên mục “Bản tin CCHC” theo Công văn số 716/SNV-TTr ngày 22/3/2023 của Sở Nội vụ tỉnh; phổ biến Công văn số 1437/SNV-TTr ngày 30/5/2023 của Sở Nội vụ tỉnh về việc triển khai các quyết định liên quan đến hoạt động của Trang thông tin điện tử CCHC tỉnh Sóc Trăng (tại địa chỉ <https://cchc.soctrang.gov.vn>) để phối hợp thực hiện đưa tin liên quan đến các lĩnh vực trong công tác CCHC nhằm nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền CCHC trong thời gian tới.

2. Cải cách thể chế:

Ban hành và triển khai kế hoạch thực hiện công tác pháp chế (Kế hoạch số 13/KH-BQL ngày 24/02/2023). Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến khu công nghiệp.

UBND tỉnh giao Ban Quản lý các KCN chủ trì phối hợp sở, ban ngành, địa phương xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng thay thế Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 17/8/2011 của UBND tỉnh (Công văn số 2109/UBND-TH ngày 08/8/2023). Hiện nay, Ban Quản lý các khu công nghiệp đang tổng hợp ý kiến của các sở, ban ngành, địa phương để gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy trình, dự kiến sẽ trình UBND tỉnh ban hành trong quý I/2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý các KCN xây dựng và ban hành Quyết định về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng (thay thế Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 25/6/2021). Hiện nay, Ban Quản lý các KCN đang trong quá trình xây dựng dự thảo quyết định, dự kiến trình UBND tỉnh ban hành trong năm 2024.

Báo cáo kết quả rà soát những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập trong các văn bản pháp luật liên quan đến khu công nghiệp, khu kinh tế và báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023 gửi Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):

Tiếp tục tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC và kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC (Kế hoạch số 02/KH-BQL ngày 11/01/2023, Kế hoạch số 05/KH-BQL ngày 31/01/2023). 100% TTHC được công khai đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của cơ quan.

Trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố sửa đổi, bổ sung 09 TTHC và bãi bỏ 04 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các KCN. Thông báo về việc công bố 09 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xây dựng (Thông báo số 15/TB-BQL ngày 16/8/2023 và Thông báo số 54/TB-BQL ngày 29/11/2023) và bãi bỏ 04 TTHC lĩnh vực việc làm để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng biết và thực hiện (Thông báo số 50/TB-BQL ngày 04/10/2023). Đồng thời, phối hợp Sở Xây dựng trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với thủ tục “Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương” (sửa đổi, bổ sung) trong đó đề xuất rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục này đối với Ban Quản lý các KCN từ 20 ngày xuống còn 19 ngày (Quyết định số 2462/QĐ-UBND ngày 09/10/2023).

Thông báo rút ngắn thời gian giải quyết một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan (Thông báo số 16/TB-BQL ngày 16/8/2023) và thông báo mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Thông báo số 17/TB-BQL ngày 17/8/2023).

Rà soát, đối chiếu 36 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan đang được công khai đầy đủ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Sóc Trăng và tổng hợp các trường hợp TTHC sai lệch về tên TTHC, mức độ thực hiện dịch vụ công, chưa được công bố đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, điều chỉnh (Công văn số 401/BQL-VP ngày 04/7/2023).

Thực hiện rà soát và lập danh mục dịch vụ công toàn trình, một phần và danh mục thành phần hồ sơ số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan gửi Sở TTTT tổng hợp. Tính đến 30/11/2023, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã thực hiện số hóa 66 kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan (thuộc trường hợp kết quả giải quyết TTHC phải số hóa).

Tổ chức đánh giá nội bộ và tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC tại các phòng chuyên môn và Trung tâm HT&DV KCN theo kế hoạch, thông báo đã ban hành. Kết quả thực hiện năm 2023, công tác giải quyết thủ tục hành chính tại các phòng chuyên môn cơ bản đều thực hiện đúng trình tự, quy trình giải quyết TTHC nội bộ, giải quyết TTHC đúng thời gian quy định, đặc biệt có nhiều hồ sơ được giải quyết trước hạn; tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn có 01 hồ sơ trễ hạn trên hệ thống một cửa điện tử và 01 hồ sơ TTHC thực hiện chưa đúng theo quy trình nội bộ, đồng thời đã thực hiện hành động khắc phục đối với 01 lỗi không phù hợp trên; Luôn duy trì thực hiện Quyết định công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan; công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đảm bảo đúng quy định, không

phát sinh trường hợp khiếu nại trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức.

Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đến thời điểm hiện tại là 36 TTHC (trong đó đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 33 TTHC) và 01 TTHC theo cơ chế một cửa liên thông đã được niêm yết, công khai đầy đủ theo quy định tại trụ sở cơ quan (Bộ phận Một cửa), trên Cổng thông tin điện tử và trên phần mềm Một cửa điện tử của Ban Quản lý các khu công nghiệp; đã trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đầy đủ 36/36 quy trình nội bộ giải quyết TTHC; tất cả 36 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đều được công bố thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tiếp tục thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025. Qua rà soát, Ban Quản lý các khu công nghiệp chưa phát sinh danh mục TTHC nội bộ trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố năm 2023.

Trong năm 2023 (từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/12/2023), Ban Quản lý các khu công nghiệp đã tiếp nhận và giải quyết 98/102 hồ sơ (trong đó có 04 hồ sơ trực tuyến; 04 hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết; 97/98 hồ sơ trả kết quả trước hạn và có 01 hồ sơ trễ hạn trên Hệ thống Một cửa 04 phút) thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp; đồng thời tiếp nhận và chuyển sở ngành giải quyết 01/01 hồ sơ theo cơ chế một cửa liên thông.

Thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phân công 01 công chức phụ trách công tác tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị thuộc cơ quan quản lý trên Nền tảng trao đổi định danh điện tử của Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <http://pakn.dichvucong.gov.vn>. Trong năm 2023, Ban Quản lý các khu công nghiệp không nhận được phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 3004/UBND-TTHC ngày 02/11/2023, Ban Quản lý các KCN đã rà soát báo cáo UBND tỉnh các trường hợp sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phần mềm chuyên ngành của các bộ, ngành trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh (Công văn số 746/BQL-VP ngày 14/11/2023 của BQL các KCN), các nội dung còn lại thực hiện nghiêm theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và được thể hiện trong báo cáo kiểm soát TTHC năm 2023.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

Thực hiện các loại báo cáo về công tác bổ nhiệm, quy hoạch công chức gửi Sở Nội vụ như: Báo cáo công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phụ trách kế toán của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, kết quả qua kiểm tra, rà soát công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phụ trách kế toán tại Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh giai đoạn từ năm 2014 đến nay, chưa phát sinh sai sót về thẩm quyền, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm (Công văn số 443/BQL-VP ngày 17/7/2023); Báo cáo kết quả rà soát, phê duyệt các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ trưởng cơ quan (Công văn số 472/BQL-VP ngày 26/7/2023); Báo cáo kết quả thực

hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức; tiếp nhận vào làm công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; nâng ngạch công chức tại cơ quan trong giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2023 phục vụ cuộc thanh tra lĩnh vực nội vụ của Bộ Nội vụ.

Tổng số công chức, viên chức và người lao động (CCCV-NLĐ) có mặt tính đến ngày 15/12/2023 là 35 người (Ban Quản lý các khu công nghiệp là 20 người gồm 16 công chức và 04 hợp đồng lao động theo Nghị định 111; Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ khu công nghiệp Sóc Trăng là 15 người gồm 02 viên chức, 03 HĐLĐ chuyên môn và 10 hợp đồng lao động theo Nghị định 111).

5. Cải cách chế độ công vụ:

Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 theo Quyết định 662/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024 (Công văn số 573/BQL-VP ngày 13/9/2023).

Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong và ý thức phục vụ của đội ngũ công chức trong thi hành công vụ gắn với công tác đánh giá và phân loại công chức theo quy định. Kết quả năm 2023, có 01 công chức hoàn thành lớp trung cấp lý luận chính trị hệ không tập trung năm 2022-2023; 02 công chức hoàn thành lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính năm 2023; 02 công chức hoàn thành lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp Sở; 01 công chức lãnh đạo hoàn thành lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương năm 2023; 05 công chức lãnh đạo phòng hoàn thành lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị (đối tượng 4) năm 2023; có 25 lượt công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên ngành và vị trí việc làm.

6. Cải cách tài chính công:

Hoàn chỉnh ý kiến góp ý của công chức, người lao động cơ quan để sửa đổi, bổ sung Quyết định về Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công (Quyết định số 05/QĐ-BQL ngày 16/01/2022). Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính đảm bảo tiết kiệm.

UBND tỉnh phê duyệt dự toán thu, chi nguồn thu phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng năm 2023 đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp với số tiền 178.888.698 đồng (Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 23/8/2023). UBND tỉnh phê duyệt nhu cầu tiền lương tăng thêm từ 1.490.000 đồng/tháng lên 1.800.000 đồng/tháng của Ban Quản lý các KCN với số tiền 215.927.733 đồng (Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 24/11/2023). UBND tỉnh giao bổ sung và phê duyệt dự toán kinh phí để đảm bảo chế độ tiền lương đối với HĐLĐ theo NĐ 111 với số tiền 548.585.966 đồng (Quyết định số 2952/QĐ-UBND ngày 23/11/2023). UBND tỉnh giao và phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện chương trình XTĐT năm 2023 đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp với số tiền 548.585.966 đồng (Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 09/5/2023). Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện

công khai dự toán ngân sách các nguồn kinh phí tự chủ và không tự chủ năm 2023 và quyết toán năm 2022 theo đúng quy định trên Công TTĐT cơ quan.

Lập dự toán thu, chi NSNN năm 2024 và kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2024 – 2026 (Công văn số 524/BQL-VP ngày 17/8/2023) gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao hiệu suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về thực hiện TTHC mức 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích để doanh nghiệp biết, hiểu và sử dụng.

Triển khai hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành phiên bản v5 thay thế cho hệ thống Quản lý văn bản và điều hành phiên bản v3 từ ngày 07/8/2023.

Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Viettel Sóc Trăng – Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tổ chức Hội thảo “Giải pháp Chuyển đổi số cho doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng” nhằm trao đổi, chia sẻ, giới thiệu và tư vấn các giải pháp, nền tảng công nghệ số phục vụ doanh nghiệp đang hoạt động tại khu công nghiệp An Nghiệp, tỉnh Sóc Trăng.

Ban Quản lý các khu công nghiệp đã tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra hoạt động duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Sóc Trăng năm 2023 do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì theo Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Kết quả, Đoàn kiểm tra đánh giá cao việc quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Ban đối với việc áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Ý thức chấp hành, xử lý công việc tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc Ban đảm bảo các quy trình theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; đồng thời, đề nghị tiếp tục rà soát thời gian giải quyết thủ tục hành chính của các quy trình theo đúng quy định, quan tâm thực hiện việc duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan. Triển khai tập huấn và cập nhật thông tin, dữ liệu vào hệ thống phần mềm ISO bản điện tử từ ngày 15/12/2023.

(Đính kèm bảng thống kê số liệu và kết quả thực hiện CCHC)

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ:

1. Lãnh đạo ban đã chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

Ban hành Quyết định về Quy chế làm việc của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng (thay thế Quyết định số 72/QĐ-BQL ngày 29/9/2021). Gương mẫu trong thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức.

Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch có liên quan đến công tác CCHC

và các kế hoạch khác nhằm thực hiện kịp thời ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý, phân công nhiệm vụ rõ ràng, đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp. Tổ chức họp giao ban định kỳ hàng tuần để nghe các phòng báo cáo tiến độ thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đồng thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đảm bảo thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đã đề ra.

Quán triệt, chỉ đạo toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Văn bản số 493/TTg-KSTT ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc đẩy mạnh cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đồng thời, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã ban hành thông báo về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng để quán triệt thực hiện tại cơ quan (Thông báo số 20/TB-BQL ngày 25/8/2023) và gắn kết quả thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu các phòng, đơn vị, đồng thời sử dụng kết quả đánh giá là một trong những tiêu chuẩn để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể hằng năm.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, 100% công chức sử dụng hệ thống văn bản điện tử trong giải quyết công việc, sử dụng chữ ký số và không trình ký văn bản giấy (trừ văn bản có tính chất Mật). Đôn đốc, nhắc nhở việc xử lý hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử đảm bảo đúng với tiến độ xử lý hồ sơ thực tế.

Tuân thủ các quy định về chế độ hội họp trong hoạt động cơ quan như giảm số lượng cuộc họp không cần thiết, nâng cao chất lượng cuộc họp; chuẩn bị tốt các cuộc họp do cơ quan chủ trì; cử người tham gia dự họp đúng thành phần được mời dự họp.

Tiếp tục quán triệt, phổ biến đến công chức, viên chức, người lao động Đề án văn hóa công vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018.

2. Đối với công chức, viên chức, người lao động:

Công chức, viên chức, người lao động nâng cao ý thức kỷ luật, chấp hành nghiêm nội quy, quy chế làm việc cơ quan; không sử dụng thời giờ làm việc vào việc riêng; không uống rượu, bia trước, trong giờ làm việc hoặc khi thi hành công vụ,...; có tinh thần, thái độ niềm nở, tôn trọng khi tiếp doanh nghiệp; chấp hành nghiêm quy định về an toàn giao thông và quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính với tinh thần nghiêm túc, cầu thị, nhanh chóng.

IV. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ

tướng Chính phủ và kết quả triển khai Đề án văn hóa công vụ:

1. Tiếp tục Quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 27/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án văn hóa công vụ; Quyết định 319/QĐ-BNV ngày 10/5/2019 của Bộ Nội vụ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch thi đua cùng điển hình tiên tiến trong phong trào “Công chức, viên chức và người lao động Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2023 – 2025 (Kế hoạch số 29/KH-BQL ngày 07/6/2023) và thực hiện tốt phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” theo Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ với phương châm “Thi đua xây dựng cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh sạch, đẹp” và “Thi đua thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp”; phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kế hoạch và Đầu tư thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025" ban hành kèm theo Quyết định số 1135/QĐ-BKHĐT ngày 30/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 – 2025.

Trong giao tiếp với người dân, công chức luôn tôn trọng lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc. Thực hiện “4 xin, 4 luôn”: xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; Luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ.

2. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng:

Quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch, cụ thể bảo đảm ngăn chặn được tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sách nhiễu, vòi vĩnh, vụ lợi trong thi hành công vụ.

Xử lý nghiêm người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng công chức dưới quyền có hành vi sai trái hoặc công chức dưới quyền có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với doanh nghiệp.

Nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, người dân theo đúng quy định.

3. Thực hiện CCHC, đổi mới công nghệ quản lý và tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan

Tiếp tục thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, không để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ, không yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hồ sơ, tài liệu quá 01 lần. Thực hiện việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính. Công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng thông tin điện tử và hệ thống một cửa điện tử của cơ quan.

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền và hướng dẫn doanh nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích.

Thường xuyên rà soát, thống kê các TTHC trên cơ sở quyết định công bố của bộ, ngành chuẩn hóa để kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định.

Tiếp tục công khai địa chỉ đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp, nhất là về hành vi nhũng nhiễu gây phiền hà (Thông báo số 213/TB-BQL ngày 10/12/2019).

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện CCHC năm 2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm HT&DV KCN ST;
- Lưu: BLĐ, các phòng, VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
NĂM 2023 TẠI BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH SÓC TRĂNG**

(Kèm theo Báo cáo số/BC-BQL ngàytháng 12 năm 2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Kết quả thống kê	Ghi chú
			Số lượng/tỷ lệ	
I	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	100	
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	20	Kế hoạch số 01/KH-BQL ngày 05/01/2023
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	20	Kế hoạch số 02/KH-BQL ngày 11/01/2023 thực hiện công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch số 04/KH-BQL ngày 31/01/2023 theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý; Kế hoạch số 05/KH-BQL ngày 31/01/2023 rà soát, đánh giá TTHC; Quyết định số 07/QĐ-BQL ngày 08/02/2023 về việc giao biên chế công chức và HĐ68; Ban hành Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch số 07/KH-BQL ngày 14/02/2023 triển khai thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2023; Kế hoạch số 08/KH-BQL ngày 16/02/2023 duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch số 09/KH-BQL ngày 16/02/2023 tuyên truyền CCHC; Kế hoạch số 11/KH-BQL ngày 20/02/2023 kiểm tra công tác CCHC, công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch số 13/KH-BQL ngày 24/02/2023

				<p>thực hiện công tác pháp chế; Kế hoạch số 14/KH-BQL ngày 28/02/2023 về kiểm tra doanh nghiệp KCN; Kế hoạch số 20/KH-BQL ngày 22/3/2023 tổ chức đánh giá nội bộ thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Quyết định số 13/QĐ-BQL ngày 29/3/2023 về việc bổ nhiệm bà Chung Thị Thanh Trúc giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp thuộc BQL các KCN; Kế hoạch số 21/KH-BQL ngày 05/4/2023 về ứng dụng công nghệ thông tin; Kế hoạch số 22/KH-BQL ngày 05/4/2023 duy trì, vận hành Cổng thông tin điện tử thành phần cơ quan; Kế hoạch số 35/KH-BQL ngày 08/8/2023 về tham gia Hội thi CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2023; Kế hoạch số 37/KH-BQL ngày 11/9/2023 về lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thông báo số 15/TB-BQL ngày 16/8/2023 về công bố 01 TTHC; Thông báo số 16/TB-BQL ngày 16/8/2023 về rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; Thông báo số 17/TB-BQL ngày 17/8/2023 về mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong KCN.</p>
Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	3	<p>Kế hoạch số 01/KH-BQL ngày 05/01/2023 thực hiện CCHC; Kế hoạch số 09/KH-BQL ngày 16/02/2023 tuyên truyền CCHC; Kế hoạch số 11/KH-BQL ngày 20/02/2023 kiểm tra công tác CCHC, công tác kiểm soát TTHC</p>	

2	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số 11/KH-BQL ngày 20/02/2023
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	2	Kết quả kiểm tra: công tác giải quyết TTHC tại các phòng chuyên môn cơ bản đều thực hiện đúng trình tự, quy trình giải quyết TTHC nội bộ, giải quyết TTHC đúng thời gian quy định, đặc biệt có nhiều hồ sơ được giải quyết trước hạn. Công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đảm bảo đúng quy định, không phát sinh trường hợp khiếu nại trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức.
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	1	Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ KCN Sóc Trăng đã thực hiện tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với viên chức và người lao động theo đúng quy định; tạo điều kiện cho viên chức, người lao động tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ.
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	3	Có 01 hồ sơ trễ hạn trên hệ thống một cửa điện tử và 01 hồ sơ TTHC thực hiện chưa đúng theo quy trình nội bộ; Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ KCN chưa thực hiện như xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng định kỳ gửi Ban Quản lý theo dõi, tổng hợp, chưa xây dựng Quy chế nâng lương của đơn vị.
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	3	Đã hoàn thành việc thực hiện hành động khắc phục đối với 03 lỗi không phù hợp nêu trên.
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số 09/KH-BQL ngày 16/02/2023

	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%	100	Đã tuyên truyền 9/9 nội dung theo KH
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh (https://cchc.soctrang.gov.vn/)	Tin, bài	06	Tin được đăng tại địa chỉ https://cchc.soctrang.gov.vn/60_tin-tuc-hoat-dong/674_ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-to-chuc-hop-mat-doanh-nghiep-cac-khu-cong-nghiep-tinh-soc-trang-nam-2023.html https://cchc.soctrang.gov.vn/60_tin-tuc-hoat-dong/806_hoi-thao-giai-phap-chuyen-doi-so-cho-doanh-nghiep-tinh-soc-trang.html https://cchc.soctrang.gov.vn/60_tin-tuc-hoat-dong/828_ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tang-cuong-cong-tac-kiem-tra-cai-cach-hanh-chinh-nam-2023.html https://cchc.soctrang.gov.vn/60_tin-tuc-hoat-dong/851_trien-khai-quy-dinh-ve-muc-thu-che-do-thu-nop-quan-ly-va-su-dung-phi-tham-dinh-va-quy-dinh-ve-ho-tro-cac-khoan-phi-le-phi-doi-voi-thu-tuc-hanh-chinh-thuoc-linh-vuc-hoat-dong-xay-dung-trong-cac-khu-cong-nghiep-tren-dia-ban-tinh-soc-trang.html https://cchc.soctrang.gov.vn/60_tin-tuc-hoat-dong/894_ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tich-cuc-thuc-hien-huong-ung-ngay-phap-luat-viet-nam-nam-2023-09-11-.html https://cchc.soctrang.gov.vn/60_tin-tuc-hoat-dong/902_ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tinh-soc-trang-trien-khai-phan-mem-iso-dien-tu-9001-2015.html
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự đã đăng tại Chuyên mục CCHC của Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài	16	Tin bài CCHC được đăng tại địa chỉ https://kcn.soctrang.gov.vn năm 2023 https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/359365/cai-cach-hanh-chinh/ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tinh-soc-trang-day-manh-cong-tac-cai-cach-hanh-nam-2023.aspx https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/367170/cai-cach-hanh-chinh/ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tinh-thuc-

[hien-chuyen-doi-vi-tri-cong-tac-doi-voi-cong-chuc-khon.aspx
https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/367171/cai-cach-hanh-chinh/ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-thuc-hien-dat-ke-hoach-cong-tac-cai-cach-hanh-chinh-quy-i-nam-20.aspx](https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/367171/cai-cach-hanh-chinh/ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-thuc-hien-dat-ke-hoach-cong-tac-cai-cach-hanh-chinh-quy-i-nam-20.aspx)

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/367172/cai-cach-hanh-chinh/ke-hoach-trien-khai-thuc-hien-chi-thi-so-18-ct-tu-ngay-22-02-2023-cua-ban-thuong-vu-tinh-uy-ve-n.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/367173/cai-cach-hanh-chinh/dieu-chinh-bo-sung-quy-che-lam-viec-cua-ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tinh-soc-trang.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/366806/cai-cach-hanh-chinh/hoi-thao-giai-phap-chuyen-doi-so-cho-doanh-nghiep-tinh-soc-trang.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/368915/cai-cach-hanh-chinh/ap-dung-duy-tri-va-cai-tien-he-thong-quan-ly-chat-luong-theo-tieu-chuan-tcvn-iso-9001-2015-va-o-h.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/368922/cai-cach-hanh-chinh/ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tang-cuong-cong-tac-kiem-tra-cai-cach-hanh-chinh-nam-2023.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/371217/cai-cach-hanh-chinh/ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tinh-soc-trang-trien-khai-he-thong-quan-ly-van-ban-va-dieu-hanh-.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/371222/cai-cach-hanh-chinh/tiep-doan-kiem-tra-hoat-dong-duy-tri-va-cai-tien-he-thong-quan-ly-chat-luong-theo-tieu-chuan-quo.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/371708/cai-cach-hanh-chinh/rut-ngan-thoi-gian-giai-quyet-thu-tuc-hanh-chinh-tai-ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-tinh-soc-tr.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/373127/cai-cach-hanh-chinh/ban-quan-ly-cac-khu-cong-nghiep-thuc-hien-dat-ke-hoach-cong-tac-cai-cach-hanh-chinh-trong-9-than.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/375046/cai-cach-hanh-chinh/tham-gia-hoi-thi-cai-cach-hanh-chinh-tinh-soc-trang-nam-2023.aspx>

<https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/375996/cai-cach-hanh-chinh/huong-ung-ngay-phap-luat-viet-nam-nam-2023->

				09-11.aspx https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/376360/cai-cach-hanh-chinh/cac-doanh-nghiep-khu-cong-nghiep-an-nghiep-thuc-hien-kha-tot-cac-quy-dinh-phap-luat-trong-hoat-d.aspx https://kcn.soctrang.gov.vn/bqlkcn/1297/32579/64921/376520/cai-cach-hanh-chinh/tuyen-truyen-pho-bien-phap-luat-ve-lao-dong-an-toan-ve-sinh-lao-dong-cho-nguoi-su-dung-lao-dong-.aspx
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài	06	Đăng tải trên Cổng TTĐT của BQL các KCN, chuyên nhóm Zalo
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn,...	Có = 1 Không = 0	1	Tuyên truyền hàng tháng thông qua họp giao ban
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	2	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	2	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0; Có = 1	1	
6	Thực hiện khen thưởng về kết quả CCHC	Không = 0; Có = 1	1	
7	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			

	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	83	
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	Lấy ý kiến khi trả kết quả
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%	100	
8	Việc chấp hành Chỉ thị 10 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị 10 và Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0	1	
9	Nhiệm vụ khác (nếu có)		0	
II	Cải cách thể chế			
1	Số VBQPPL đã tham mưu ban hành	Văn bản	0	
	Số VBQPPL tham mưu ban hành đúng tiến độ	Văn bản	0	
	Số VBQPPL tham mưu ban hành đúng quy trình, thủ tục theo quy định	Văn bản	0	
2	Rà soát VBQPPL			

	Số VBQPPL phải rà soát	Văn bản	6	
	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3	Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Không = 0; Có = 1	1	
	Số lượng văn bản đã tuyên truyền	Văn bản	35	Ban Quản lý các khu công nghiệp đăng tải, phổ biến, thông tin nội dung các văn bản thông tin, hướng dẫn có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan và một văn bản của Trung ương, của tỉnh liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp,... trên Cổng thông tin điện tử thành phần Ban Quản lý các khu công nghiệp (mục Văn bản pháp luật và mục Thông báo – Hướng dẫn) và trong các cuộc họp đoàn thể cơ quan.
III	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Kiểm soát TTHC	Không = 0; Có = 1	1	Kế hoạch số 02/KH-BQL ngày 11/01/2023
	Số lượng TTHC thực hiện rà soát	TTHC	03	Qua rà soát, đánh giá 03 TTHC thì thành phần hồ sơ vẫn còn phù hợp với quy định và không thể cắt giảm, do đó Ban Quản lý các khu công nghiệp chưa có kiến nghị

				cắt giảm thời gian, chi phí, thành phần hồ sơ đối với thủ tục này.
2	Kế hoạch rà soát TTHC	Có = 1; Không = 0	1	Kế hoạch số 05/KH-BQL ngày 31/01/2023
3	Đơn giản hóa TTHC	Không = 0; Có = 1	1	
	Rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định	Thủ tục	4	Thông báo số 16/TB-BQL ngày 16/8/2023 về rút ngắn thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL các KCN.
	Giảm thành phần hồ sơ	Thủ tục	0	
	Khác	Thủ tục	0	
4	Thống kê TTHC			
	Số TTHC được công bố mới	Thủ tục	9	Quyết định số 1988/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng (01 thủ tục). Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng (08 thủ tục).
	Số TTHC đã được bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	5	Bãi bỏ 01 thủ tục “Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình” ban hành kèm theo Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 06/9/2021. Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng (bãi bỏ 04 thủ tục).
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục	36	

	- Số TTHC áp dụng tại cơ quan, đơn vị:	Thủ tục	36	
	- Số TTHC áp dụng tại các đơn vị trực thuộc:	Thủ tục	0	
5	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến	0	
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến	0	
6	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	1	
	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	0	
	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100	
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
7	Kết quả giải quyết TTHC			

	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị tiếp nhận		103	Một cửa: 102 hồ sơ; Một cửa liên thông: 01 hồ sơ.
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị trả kết quả		99	Một cửa: 98 (trước hẹn là 97 hồ sơ); Một cửa liên thông: 01 hồ sơ; Trong hạn đang giải quyết: 04.
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận được giải quyết đúng hẹn	%	98,9%	Có 98/99 hồ sơ trả kết quả trước hẹn.
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số phòng ban chuyên môn thuộc khối văn phòng sở	Cơ quan, đơn vị	3	Văn phòng, Phòng KHTH, phòng QLXDMT
	Số tổ chức hành chính trực thuộc sở ngành (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số phòng ban chuyên môn trong tổ chức hành chính trực thuộc (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở ngành (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	1	Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ KCN Sóc Trăng
	Số phòng ban chuyên môn trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	

	Số lượng phòng ban, tổ chức hành chính thuộc sở cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Tỷ lệ phòng ban, tổ chức hành chính thuộc sở cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%	100	
	Số lượng đơn vị sự nghiệp cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số phòng ban trong đơn vị sự nghiệp thuộc sở được cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Tỷ lệ phòng ban trong đơn vị sự nghiệp thuộc sở được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%	100	
2	Số liệu về biên chế công chức		16	Tổng số công chức và người lao động thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp có mặt tính đến ngày 14/12/2023 là 20 người (gồm 16 công chức và 04 HĐLĐ theo Nghị định 111).
	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	18	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.
	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	16	
	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	04	
	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	

	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với kế hoạch năm	%	100	
3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có)		0	
	Tổng số người làm việc được giao	Người		
	Tổng số người làm việc có mặt	Người		
	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
	Tỷ lệ % đã tinh giản so với kế hoạch năm	%		
4	Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn (nếu có)			Tổng số viên chức và người lao động thuộc Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ khu công nghiệp Sóc Trăng có mặt tính đến ngày 15/3/2023 là 15 người gồm 02 viên chức, 03 HĐLĐ chuyên môn và 10 hợp đồng lao động theo Nghị định 111).
	Tổng số người làm việc được duyệt	Người	24	
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	15	
5	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo cấp sở, ngành	Người	03	01 Phó Trưởng ban phụ trách và 02 Phó Trưởng ban

	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc sở, ngành	Người	06	03 Trưởng phòng; 02 Phó Trưởng phòng; 01 Giám đốc Trung tâm HT&DV KCN ST.
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc	Người	0	
6	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước		0	
	Số đơn vị hành chính cấp huyện, phòng chuyên môn cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị hành chính cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
7	Thanh tra chuyên ngành		0	
	Số sở ngành và các đơn vị trực thuộc sở ngành đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị hành chính cấp huyện và các đơn vị thuộc, trực thuộc UBND cấp huyện đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		

	Số đơn vị hành chính cấp xã đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua thanh tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
V	Cải cách chế độ công vụ			
1	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Có = 1; Không = 0	1	Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng.
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành và gửi về Sở Nội vụ	Có = 1; Không = 0	1	
2	Tuyển dụng công chức, viên chức (nếu có)			
	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	

	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
3	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	
	Số lãnh đạo cấp sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	02	Bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm HT&DV KCN Bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị trực thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	0	
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			
	Số người được đạo tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch	Người	21 (lượt người)	Văn bản số 915/BQL-VP ngày 19/12/2022
	Số người đã được đạo tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	31 (lượt người)	Có 02 công chức hoàn thành khóa bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Sở năm 2023; 01 công chức Lãnh đạo Ban

				<p>hoàn thành lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp năm 2023; 01 công chức Lãnh đạo Ban được bổ nhiệm ngạch và xếp lương chuyên viên cao cấp năm 2023; 02 công chức Lãnh đạo Ban hoàn thành chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cán bộ dự nguồn quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng; 01 công chức Lãnh đạo Ban hoàn thành bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý năm 2023; 05 công chức lãnh đạo phòng hoàn thành lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị (đối tượng 4) năm 2023; 02 công chức hoàn thành lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính năm 2023; 02 công chức và 06 chuyên viên, người lao động hoàn thành khóa tập huấn Dân quân tự vệ năm 2023 (đợt 2); 05 người lao động hoàn thành lớp huấn luyện quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ và nghiệp vụ bảo vệ; 01 công chức Lãnh đạo phòng đang tham gia đào tạo cao cấp lý luận chính trị, hệ không tập trung giai đoạn 2023 - 2025; 12 lượt công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tối thiểu năm 2023 do Sở Nội vụ tổ chức; 21 lượt công chức tham dự các lớp tập huấn về nghiệp vụ, chuyên môn do các Sở, ngành tổ chức.</p>
5	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác			Ban hành Kế hoạch số 12/KH-BQL ngày 21/02/2023.
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người	01	

	Kết quả thực hiện thực tế	Người	01	Báo cáo số 83/BC-BQL ngày 20/10/2023
6	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).		0	
	Số lãnh đạo cấp sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc sở, ngành bị kỷ luật.	Người		
	Số người làm việc tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người		
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ hoàn toàn			
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ một phần			
	- Trong đơn vị SNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo			

VI	Cải cách tài chính công			
1	Sở ngành thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
2	Số tổ chức hành chính trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị	0	
3	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) thực hiện cơ chế tự chủ		1	Trung tâm Hạ tầng và Dịch vụ KCN Sóc Trăng
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		
	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		
4	Quy chế chi tiêu nội bộ của sở ngành đã được thẩm định và ban hành theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	

5	Số lượng đơn vị trực thuộc có Quy chế chi tiêu nội bộ đã được thẩm định và ban hành theo quy định	Cơ quan, đơn vị	0	Đã dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ. Hiện nay đang chờ Sở Tài chính thẩm định phương án tự chủ loại 2, để có cơ sở để ban hành Quy chế.
VII	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Có = 1; Không = 0	1	Kế hoạch số 25/KH-BQL ngày 28/4/2023 về Chuyển đổi số năm 2023.
2	Bố trí công chức, viên chức chuyên trách CNTT	Người	01	01 công chức phụ trách CNTT
1	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Tổng số văn bản đi của cơ quan, đơn vị (văn bản điện tử và văn bản giấy)	Văn bản	1.473	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản	1.463	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	10	Là VB Mật được gửi bằng hình thức văn bản giấy.

2	Vận hành kết nối liên thông với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh	Có = 1 Không = 0	1	
3	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4			
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3		0	
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	0	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	0	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	0	
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4		33	
	- Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	33	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	33	
	- Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	03	

Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	TTHC	02	
Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến đối với các TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	98	
Số lượng hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	04	
Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	TTHC	8	
Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh	TTHC	2	
Vận hành hệ thống báo cáo cấp tỉnh	Có = 1; Không = 0	1	
Sử dụng phần mềm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao	Có = 1; Không = 0	1	
Số lượng công chức, viên chức có tài khoản thư điện tử chính thức	Người	21	Công chức là 16 người; viên chức là 02 người và HDLD chuyên môn là 03 người.
Số lượng lãnh đạo được cấp chứng thư số	Người	03	
Triển khai các ứng dụng số khác như: Quản lý nhân sự, Quản lý tài chính – Kế toán, Quản lý Thi đua – Khen thưởng, Quản lý tài sản	Số lượng phần mềm	4	Có

4	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	36	
	Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
	Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
5	Áp dụng ISO trong hoạt động			
	Sở ngành thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	1	
	Sở ngành thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	1	
	Sở ngành thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	1	

	Đơn vị trực thuộc sở ngành thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	0	
	Đơn vị trực thuộc sở ngành thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	1	
	Đơn vị trực thuộc sở ngành thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	0	